

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẦU GIẤY
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: **121/2025/QĐST- HNGĐ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cầu Giấy, ngày 17 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213, Khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 147/2025/TLST – HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1982.

CCCD số: 001082026360 do Cục C về TTXH cấp ngày 01/11/2022.

Hộ khẩu thường trú: Khê N, xã V, huyện M, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: Số H, ngõ G, đường V, tổ A, phường N, quận C, thành phố Hà Nội.

2. Chị Nguyễn Thị Ái L, sinh ngày 04/11/1974.

CCCD số 044174001721 Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 19/04/2021

Nơi cư trú: Số H, ngõ G, đường V, tổ A, phường N, quận C, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ái L và anh Nguyễn Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 03 tháng 10 năm 2005 tại UBND xã V, huyện M, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là huyện M, thành phố Hà Nội). Trong quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến cuối năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu do bất đồng quan điểm sống, tính cách không phù hợp, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân. Nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cùng yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn, nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ái L và anh Nguyễn Văn H thống nhất xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Hà T, sinh ngày 15 tháng 5 năm 2006 và Nguyễn Bảo N, sinh ngày 28 tháng 9 năm 2013. Khi ly hôn, anh chị tự thỏa thuận chị L là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bảo N. Chị L và anh Hà T1 thỏa

thuận về việc cấp dưỡng nuôi con chung không đề nghị Tòa án giải quyết. Anh H có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, không ai được cản trở.

Con chung Nguyễn Hà T đã thành niên, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Chị L và anh H xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Chị L và anh H xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Lệ phí ly hôn: Chị Nguyễn Thị Ái L tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, anh H nhất trí, không có ý kiến gì.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa **chị Nguyễn Thị Ái L và anh Nguyễn Văn H.**

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ái L trực tiếp nuôi con Nguyễn Bảo N, sinh ngày 28 tháng 9 năm 2013. Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng cho con. Việc nuôi con được thực hiện từ tháng 4 năm 2025 cho đến khi con chung thành niên hoặc có quyết định thay đổi khác. Anh H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung, không ai được cản trở.

Con chung Nguyễn Hà T, sinh ngày 15 tháng 5 năm 2006, đã thành niên, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

[3] Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị Nguyễn Thị Ái L và anh Nguyễn Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Ái L và anh Nguyễn Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Ái L tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai số 0047133 ngày 09 tháng 4 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy.

3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- CCTHADS quận Cầu Giấy;
- Nơi ĐKKH;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

THẨM PHÁN

Đỗ Ngọc Thùy

